

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2023

1. Mục tiêu

Tiếp tục bổ sung đội ngũ giảng viên, chuyên viên cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động của các đơn vị năm học 2022 - 2023 và những năm tiếp theo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, trình độ; không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả của đội ngũ.

2. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 15/11/2010;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

- Quyết định số 551/QĐ-ĐHĐN ngày 28/01/2022 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Đại học Đà Nẵng;

- Công văn số 1015/ĐHĐN-TCCB ngày 17/3/2023 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2023 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

- Quyết định số 83/QĐ-ĐHSP ngày 08/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN về việc ban hành Quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3. Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng

- Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2023 gồm: **32** giảng viên, **03** chuyên viên và **01** nhân viên bảo vệ bổ sung cho các Khoa, Phòng chức năng thuộc Trường;

- Tiêu chuẩn chung theo quy định hiện hành của Nhà nước;

- Các yêu cầu cụ thể về tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm cần tuyển dụng như sau:

| TT | Đơn vị | Vị trí việc làm cần tuyển dụng | Số lượng | Tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn |
|----------|-------------------|----------------------------------|----------|---|
| I | Giảng viên | | | |
| 1 | Khoa Toán học | Giảng viên Bộ môn Toán giải tích | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên thuộc các ngành/chuyên ngành Giải tích, Hệ động lực và lý thuyết điều khiển, Phương trình vi phân đạo hàm riêng. Ưu tiên các ứng viên có trình độ ngoại ngữ tốt, được đào tạo ở các trường uy tín ở nước ngoài. |
| | | Giảng viên Bộ môn Toán ứng dụng | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên thuộc các ngành/chuyên ngành Tối ưu và Giải tích biến phân, Giải tích số, Khoa học dữ liệu. Ưu tiên ứng viên có trình độ ngoại ngữ tốt, được đào tạo ở các trường uy tín ở nước ngoài. |

| | | | | |
|---|-------------------------|---|---|--|
| 2 | Khoa Tin học | Giảng viên Bộ môn Hệ thống thông tin | 4 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Công nghệ thông tin. Ưu tiên ứng viên có trình độ tiến sĩ trở lên, tốt nghiệp tại các trường uy tín ở nước ngoài, có thành tích NCKH, có kinh nghiệm làm việc chuyên môn CNTT thực tế tại các doanh nghiệp. |
| 3 | Khoa Hóa học | Giảng viên Bộ môn Hóa hữu cơ | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Hóa hữu cơ, tốt nghiệp đại học chuyên ngành Hóa dược, Dược sĩ |
| | | Giảng viên Bộ môn Hóa lý và Phương pháp giảng dạy | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Hóa học, tốt nghiệp đại học Sư phạm Hóa học. |
| | | Giảng viên Bộ môn Hóa vô cơ | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên ngành Hóa học (các chuyên ngành Hóa vô cơ, phân tích...) |
| 4 | Khoa Sinh - Môi trường | Giảng viên Bộ môn Sinh học thực nghiệm và Phương pháp giảng dạy | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên ngành Sinh học hoặc các chuyên ngành gần. Ưu tiên ứng viên tốt nghiệp ở nước ngoài, tiếng Anh tốt. |
| 5 | Khoa Ngữ văn | Giảng viên Bộ môn Ngôn ngữ | 2 | Có trình độ tiến sĩ trở lên ngành Ngôn ngữ học |
| | | Giảng viên Bộ môn Văn học Việt Nam | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên ngành Lý luận văn học - Văn học Việt Nam |
| | | Giảng viên Bộ môn Báo chí | 3 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Báo chí và Truyền thông, Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị Marketing) |
| 6 | Khoa Lịch sử | Giảng viên Bộ môn Lịch sử Việt Nam và Phương pháp giảng dạy | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Lịch sử |
| 7 | Khoa Địa lý | Giảng viên Bộ môn Địa lý tự nhiên và Phương pháp giảng dạy | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Địa lý |
| 8 | Khoa Tâm lý - Giáo dục | Giảng viên Bộ môn Giáo dục học và Giáo dục đặc biệt | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên chuyên ngành Giáo dục học (Lý luận và Lịch sử giáo dục) |
| | | Giảng viên Bộ môn Tâm lý học | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên chuyên ngành Tâm lý học |
| | | Giảng viên Bộ môn Công tác xã hội | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên chuyên ngành Công tác xã hội. Ưu tiên ứng viên thông thạo tiếng Anh |
| 9 | Khoa Giáo dục Chính trị | Giảng viên Bộ môn Lý luận chính trị | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên chuyên ngành Chính trị học |
| | | | 1 | Có trình độ tiến sĩ trở lên chuyên ngành Triết học |
| | | | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam |

| | | | | |
|--|----------------------------------|--|-----------|---|
| 10 | Khoa Giáo dục Tiểu học | Giảng viên Bộ môn Toán và Phương pháp giảng dạy | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Toán, có bằng cử nhân tiếng Anh hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh. |
| | | Giảng viên Bộ môn Tiếng Việt và Phương pháp giảng dạy | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Văn - Tiếng Việt |
| | | Giảng viên Bộ môn Tự nhiên - Xã hội và Phương pháp giảng dạy | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Giáo dục học (Giáo dục tiểu học), có bằng cử nhân tiếng Anh |
| 11 | Khoa Giáo dục Mầm non | Giảng viên Bộ môn Chuyên ngành | 2 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Giáo dục Mầm non |
| 12 | Khoa Giáo dục Nghệ thuật | Giảng viên Bộ môn LL&PPDH bộ môn Nghệ thuật | 2 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật, Đồ họa mỹ thuật ứng dụng |
| | | Giảng viên Bộ môn Âm nhạc | 1 | Có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Âm nhạc |
| Cộng | | | 32 | |
| II Viên chức khối hành chính, phục vụ | | | | |
| 1 | Phòng Công tác Sinh viên | Chuyên viên phụ trách công tác truyền thông, tuyển sinh | 1 | Có trình độ cử nhân trở lên các chuyên ngành truyền thông, báo chí, marketing hoặc các ngành nghề có đào tạo về truyền thông, truyền hình. |
| 2 | Phòng Khoa học & Hợp tác quốc tế | Chuyên viên phụ trách các chương trình, dự án quốc tế | 1 | Có trình độ cử nhân tiếng Anh trở lên. Ưu tiên Thạc sĩ, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin. |
| 3 | Phòng Cơ sở vật chất | Chuyên viên Kỹ thuật phục vụ giảng đường | 1 | Có trình độ cử nhân trở lên. Ưu tiên các chuyên ngành Điện - Điện tử, ngành CNTT |
| 4 | Phòng Tổ chức - Hành chính | Nhân viên bảo vệ (tuyển dụng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ) | 1 | Tốt nghiệp THPT trở lên, nam giới, cao 1,65m trở lên, có sức khỏe tốt. Ưu tiên: công an hoặc bộ đội đã hoàn thành nghĩa vụ, đảng viên, có kinh nghiệm công tác bảo vệ, có võ thuật. |
| Cộng | | | 04 | |

4. Hình thức tuyển dụng: xét tuyển

Các ứng viên dự tuyển tham gia 02 vòng xét tuyển như sau:

- *Vòng 1*: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Thời gian phỏng vấn 30 phút. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

5. Kế hoạch triển khai thực hiện

- Thông báo tuyển dụng và nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển
 - + Thời gian: từ ngày ra thông báo đến hết ngày 24/4/2023;
 - + Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN (số 459 đường Tôn Đức Thắng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng).
- Tổng hợp, niêm yết danh sách ứng viên đăng ký dự tuyển: ngày 26/4/2023
- Hội đồng kiểm tra phiếu đăng ký và hồ sơ dự tuyển (*xét tuyển Vòng 1*): ngày 28/4/2023
- Thông báo kết quả xét tuyển Vòng 1, triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự phỏng vấn (*xét tuyển Vòng 2*): ngày 05/5/2023.
- Hội đồng tuyển dụng phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển (*xét tuyển Vòng 2*): ngày 10/5/2023.
- Báo cáo Hiệu trưởng xem xét, ra quyết định công nhận kết quả tuyển dụng: ngày 19/5/2023.
- Thông báo kết quả trúng tuyển, hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng: ngày 22/5/2023.
- Ban hành Quyết định và ký hợp đồng làm việc: ngày 01/6/2023.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023 của Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN. Tùy thuộc vào điều kiện thực tế có thể điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với công tác chung của Nhà trường. /

Nơi nhận:

- Thủ trưởng các đơn vị (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, TC-HC. *Thđ*

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Lưu Trang

